TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 211/2020/HS-ST
Ngày 27-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN - TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Tố Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Ngọc Hồng

Ông Nguyễn Đức Nhuận

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Trung Tín là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 196/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 207/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N (tên gọi khác: Đạt), sinh ngày 27/11/2001 tại tỉnh A; hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã P1, huyện P2, tỉnh A; tạm trú: Khu phố Đông Ba, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1981; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/3/2020, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Hồ Hữu P3, sinh năm 1989; địa chỉ thường trú: Xóm x, xã N, huyện N1, tỉnh N2; tạm trú: Phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Thập Thanh N4, sinh năm 1976; địa chỉ: Ấp Phước Nhơn, xã X1, huyện N5, tỉnh N6; vắng mặt.

+ Ông Lê Kim N7, sinh năm 1983; địa chỉ: Phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn N và Trần Xuân T4 là bạn quen biết và thường chơi điện tử với nhau. Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 06/3/2020, sau khi Nguyễn Văn N, Trần Xuân T4 đi chơi điện tử về đến phòng trọ của N thuê tại địa chỉ số 005, khu phố Đông Ba, phường Bình Hòa, thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện tại hành lang khu nhà trọ có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX, biển số 85C1 – 297.66, màu đỏ đen, đang dựng trước phòng trọ số 4 và không có người trông coi nên N rủ T4 lấy trộm chiếc xe trên thì T4 đồng ý. N nói T4 đẩy xe trên ra ngoài để N bẻ ổ khóa xe rồi cùng đem đi bán. T4 đồng ý và đến đẩy xe ra ngoài phía cổng khu trọ để N mở ổ khóa nhưng N không mở được nên N nói T4 dắt chiếc xe dựng lại vào vị trí cũ. Sau khi T4 dựng chiếc xe vào vị trí cũ thì T4 nói với N *"Đã đẩy xe ra mở ổ khóa rồi, camera có quay lại rồi, đường nào cũng bị bắt, để tôi đẩy xe ra cho"*. Nghe vậy, N nói *"Vậy thì đẩy ra đi"*. T4 tiếp tục đẩy chiếc xe trên ra ngoài cổng khu nhà trọ một lần nữa. T4 vẫy kêu xe ôm chở N ngồi phía sau đẩy chiếc xe vừa trộm được do T4 điều khiển chạy đến một tiệm sửa xe (không rõ địa chỉ) để mở ổ khóa xe. Sau khi mở được ổ khóa xe, N điều khiển xe vừa trộm được chở T4 đến tiệm sửa xe không tên tại đường số 5, khu phố 2, phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh và bán xe cho đối tượng tên Ngọc (không rõ lai lịch) với giá 3.700.000đồng. N chia cho T4 1.000.000đồng, số tiền còn lại N giữ tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ông Hồ Hữu P3 đã đến Công an phường Bình Hòa trình báo sự việc trên. Đến ngày 10/3/2020 Công an phường Bình Hòa đã mời N, T4 về trụ sở để làm việc, tại đây N và T4 đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Quá trình điều tra đến ngày 05/6/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Trần Xuân T4 về tội Trộm cắp tài sản. Do hết thời hạn điều tra nhưng chưa bắt được T4 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã quyết định truy nã đối với Trần Xuân T4 đồng thời quyết định tách vụ án và tạm đình chỉ điều tra đối với Trần Xuân T4 khi nào bắt được sẽ phục hồi điều tra xử lý theo quy định.

Đối với 1 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX màu đỏ đen, biển số 85C1 – 297.66 đã bị đưa đi tiêu thụ không thu hồi được.

Tại Biên bản định giá tài sản và kết luận định giá tài sản ngày 16/3/2020 của Hội đồng định giá trong Tố tụng Hình sự thị xã (nay là thành phố) Thuận An kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX màu đỏ đen, biển số 85C1 – 297.66 có trị giá là 15.000.000đồng.

Tại Bản cáo trạng số 216/CT-VKS-TA ngày 02 tháng 7 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng Điểm i, s, Khoản 1, Điều 51; Điểm o, Khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N mức án từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo N về việc bồi thường cho bị hại P3 số tiền 15.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội và tài sản đã chiếm đoạt. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

Ngày 06/3/2020 tại khu nhà trọ số 005 thuộc khu phố Đông Ba, phường Bình Hòa, thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Văn N đã cùng Trần Xuân T4 thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX màu đỏ đen, biển số 85C1 – 297.66 có trị giá là 15.000.000đồng của bị hại Hồ Hữu P3, sau đó đem xe đi tiêu thụ tại địa bàn phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Văn N với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của

bị hại là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì tham lam, tư lợi, bị cáo vẫn thực hiện. Do đó, xét thấy cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Trong vụ án này, bị cáo N là người cầm đầu, rủ rê Trần Xuân T4 thực hiện trộm cắp tài sản, cũng là người chủ động tìm nơi tiêu thụ tài sản.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng thuộc Điểm i, s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm thực hiện hành vi tội phạm, bị cáo N là người đã thành niên, rủ rê, xúi giục Trần Xuân T4 (sinh ngày 21/12/2002 là người chưa đủ 18 tuổi nên áp dụng tình tiết xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội theo Điểm 0, Khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thập Thanh N4: Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX màu đỏ đen biển số 85C1-297.66 do ông N4 lại mua vào năm 2018. Đến năm 2019, ông N4 đã bán lại cho một tiệm cầm đồ (không nhớ rõ địa chỉ). Do xe đã bán nên ông N4 không có yêu cầu gì trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Kim N7: Quá trình điều tra đã giao nộp 01 USB bên trong chứa dữ liệu liên quan đến vụ án, ông N7 không yêu cầu nhận lại USB, do đó Hội đồng xét xử sẽ lưu giữ USB theo hồ sơ vụ án.

[7] Đối với Trần Xuân T4, quá trình điều tra, sau khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An khởi tố bị can đối với Trần Xuân T4 thì T4 bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã quyết định truy nã đối với Trần Xuân T4 đồng thời quyết định tách vụ án và tạm đình chỉ điều tra đối với Trần Xuân T4 để điều tra, xử lý sau.

[8] Đối với đối tượng Kim Tấn Ngọc có liên quan đến việc mua bán xe do bị can N, T4 lấy trộm trong vụ án, qua xác minh tại địa phương không xác định được đối tượng Ngọc đang ở đâu nên cơ quan điều tra chưa làm việc được với Ngọc. Do vụ việc có dấu hiệu tội phạm Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, xảy ra trên địa bàn phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã chuyển nguồn tin về tội phạm trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý, xác minh, giải quyết theo thẩm quyền.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, ông P3 xác định xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX màu đỏ đen biển số 85C1-297.66 do ông P3 trực tiếp quản lý, sử dụng cho đến khi bị bị cáo N chiếm đoạt. Nay xe không thu hồi được, ông P3 yêu cầu bị cáo N bồi thường cho ông P3 trị giá xe với số tiền

15.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền trên. Xét, đây là ý chí tự nguyện của bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo N, cũng như phần trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1, Điều 173; Điểm i, s, khoản 1, Điều 51; Điểm o, Khoản 1, Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ Luật Dân sự năm 2015;

Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn N phải bồi thường cho bị hại Hồ Hữu P3 số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời hạn và số tiền chậm trả.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 đồn (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an xã Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh A;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, THAHS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tố Uyên